

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Lê Thị Yên

Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Mở - Địa chất

Email: leyenhumg@gmail.com

Tóm tắt: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, “dân” là phạm trù cao quý nhất. Vì vậy, mọi con đường Người đi, mọi hành động Người làm, mọi chủ trương, chính sách Người đưa ra và thực hiện đều hướng tới lợi ích chính đáng của mỗi người dân. Nâng cao đời sống nhân dân là một quan điểm thể hiện giá trị nhân văn sâu sắc trong tư tưởng của Hồ Chí Minh mà bài viết tập trung làm rõ. Từ đó ta thấy được ý nghĩa to lớn của quan điểm này đối với quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, nhân dân, đời sống, chủ nghĩa xã hội

Nhận bài: 11/12/2023; **Biên tập:** 12/12/2023; **Phản biện:** 13/12/2023; **Duyệt đăng:** 15/12/2023.

1. Mở đầu

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, “dân” là phạm trù cao quý nhất. Vì vậy, mọi con đường Người đi, mọi hành động Người làm, mọi chủ trương, chính sách Người đưa ra và thực hiện đều hướng tới lợi ích chính đáng của mỗi người dân. Theo Người, “tất cả mọi đường lối, phương châm, chính sách của Đảng đều chỉ nhằm nâng cao đời sống của nhân dân”. Nâng cao đời sống nhân dân là tư tưởng thường trực trong trái tim của Hồ Chí Minh. Tư tưởng đó xuất phát từ tình yêu thương bao la Người dành cho toàn thể nhân dân ta. Tuy nhiên, tình yêu nhân dân của Người không ảo tưởng mà vô cùng thiết thực, giúp cho Hồ Chí Minh có thể đưa ra những biện pháp hữu hiệu nhất để thực hiện mục tiêu “không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, trước hết là nhân dân lao động”. Tư tưởng nâng cao đời sống nhân dân của Hồ Chí Minh đến thời điểm hiện tại vẫn giữ nguyên giá trị của nó. Đồng thời, tư tưởng đó còn trở thành kim chỉ nam cho việc hoạch định và hiện thực hóa mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống nhân dân

2.1.1. Nâng cao đời sống nhân dân- Mục tiêu cao cả trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh

Trong tư tưởng và hành động của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Trong đó, mục tiêu vô cùng quan trọng của chủ nghĩa xã hội mà Người hướng tới là không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân. Hồ Chí Minh từng nói: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”. Như vậy, đấu tranh giành độc lập, tự do chỉ là mục tiêu bước đầu, là cơ sở để

có thể đạt được mục tiêu lớn hơn là nâng cao đời sống nhân dân. Hồ Chí Minh hiểu rõ, sau khi giành được độc lập, toàn bộ ý chí và sức mạnh của nhân dân sẽ chuyển sang đấu tranh cho mục tiêu ấm no, hạnh phúc. Đây cũng chính là mục tiêu giản dị nhưng cao cả, là một phần khát vọng cháy bỏng chi phối cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh. Trả lời phỏng vấn của các nhà báo nước ngoài sau khi cách mạng tháng Tám thành công, Hồ Chí Minh đã khẳng định ham muốn tột bậc của Người “là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”. Nâng cao đời sống nhân dân không phải là “ham muốn” nhất thời mà là sợi chỉ đỏ xuyên suốt chỉ đạo thực tiễn cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, được Người cụ thể hóa trong nhiều bài nói, bài viết. Trong bài phát biểu tại cuộc họp đầu tiên của “Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc”, Hồ Chí Minh đã có chỉ đạo hết sức kiên quyết:

“Chúng ta phải thực hiện ngay:

Làm cho dân có ăn

Làm cho dân có mặc

Làm cho dân có chỗ ở

Làm cho dân được học hành

Cái mục đích chúng ta đi đến là bốn điều đó”.

Có thể thấy rằng, tư tưởng nâng cao đời sống nhân dân luôn thường trực trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Nó thôi thúc Người trong từng hoàn cảnh để hành động, để thúc giục toàn Đảng, toàn dân cùng hành động. Nâng cao đời sống của nhân dân là mục tiêu đồng thời cũng là thước đo tính đúng đắn, ý nghĩa, giá trị của mỗi chính sách, biện pháp mà Chính phủ đưa ra.

2.1.2. Nội dung và giải pháp cơ bản nâng cao đời sống nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Nâng cao đời sống nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh có nội dung khá phong phú và toàn diện. Bác chú trọng tới việc nâng cao cả đời sống vật chất lẫn đời sống tinh thần. Trong đó, cải thiện đời sống vật chất là bước đi quan trọng đầu tiên. Quan điểm này của Hồ Chí Minh

hình thành một phần xuất phát từ chính hoàn cảnh thực tế của đất nước ta khi nhân dân oằn mình dưới ách đô hộ của thực dân, phát xít dẫn đến hậu quả nghiêm trọng là đầu năm 1945 hơn hai triệu đồng bào ta ở Bắc Bộ chết vì đói; đời sống nhân dân lại càng nặng nề hơn bởi lũ lụt liên miên, nguyên liệu thiếu hụt nên sản xuất ngưng trệ,... Hơn nữa, Hồ Chí Minh hiểu rõ: “Dân dĩ thực vi thiên, nghĩa là dân lấy ăn làm trời..., có thực mới vực được đạo. Nghĩa là không có ăn thì không làm được gì cả... Vì vậy, chính sách của Đảng và Chính phủ là hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân... Dân đủ ăn, đủ mặc thì những chính sách của Đảng, Chính phủ đưa ra mới dễ dàng thực hiện được”.

Để thực hiện được mục tiêu làm cho dân đủ ăn, đủ mặc, đủ ở trong điều kiện nền kinh tế quốc dân rơi vào kiệt quệ, Hồ Chí Minh đã kịp thời đưa ra một loạt những giải pháp quyết liệt.

Ngay sau khi cách mạng tháng Tám thành công, Hồ Chí Minh đã nêu lên nhiệm vụ cấp bách đầu tiên là diệt giặc đói. Để diệt giặc đói, một loạt giải pháp mang tính tình thế nhưng vẫn thể hiện sự đồng bộ được Hồ Chí Minh nêu lên và đề nghị Chính phủ khẩn trương thực hiện trong cả nước.

Hồ Chí Minh đề nghị Chính phủ lâm thời phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Người khẩn thiết kêu gọi: “Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa... Đó là cách thiết thực của chúng ta để giữ vững quyền tự do, độc lập”. Người luôn cho rằng: “Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là hai việc then chốt để khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa và cải thiện đời sống của nhân dân”. Để khuyến khích nhân dân tăng gia sản xuất, Chính phủ đã hỗ trợ miễn, giảm thuế ruộng đất, hỗ trợ người dân vay vốn, hướng dẫn nhân dân sản xuất,... Nhờ đó, nạn đói từng bước được khắc phục.

Trước đó, mở đầu chiến dịch cứu đói, ngoài việc phát động *tuần lễ vàng* sau ngày độc lập, Chính phủ áp dụng ngay một số biện pháp cụ thể như việc cho phép vận chuyển thóc gạo, nghiêm trị những kẻ đầu cơ, tích trữ thóc gạo, cấm dùng gạo vào những công việc chưa cần thiết, cấm xuất khẩu gạo, ngô, đậu. Trong bài *Hồ hào nhân dân chống nạn đói*, Hồ Chí Minh đã nêu rất cụ thể: “Những cách chống nạn đói chia làm mấy hạng như: Cấm nấu rượu gạo hay bắp, cấm các thứ bánh ngọt để đỡ tốn ngũ cốc. Như vùng này san sẻ được thức ăn cho các vùng khác, đỡ dần cho các vùng khác”. Nêu cao tinh thần đoàn kết, tương trợ, đùm bọc lẫn nhau để vượt qua nạn đói, tháng 9-1945, trong thư gửi đồng bào toàn quốc nhằm ra sức diệt giặc đói để cải thiện đời sống nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị với đồng bào cả nước và bản thân Người nêu gương thực hành trước: Cứ mười ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo. Hưởng ứng lời kêu gọi tha thiết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong trào thi đua cứu đói nổi lên rầm rộ ở khắp các địa phương,

dưới nhiều hình thức và sáng kiến như tổ chức “Hũ gạo cứu đói”, “Ngày đồng tâm nhịn ăn”... Nhờ đó, hàng vạn tấn gạo đã được nhân dân cả nước quyên góp và đưa đến cho những người dân đói nghèo.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tăng gia sản xuất kết hợp với thực hành tiết kiệm không chỉ là giải pháp tình thế trong hoàn cảnh đất nước *ngàn cân treo sợi tóc* mà là một giải pháp quan trọng được thực hiện xuyên suốt trong quá trình xây dựng và bảo vệ tổ quốc nhằm cải thiện, nâng cao đời sống của nhân dân. Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở miền Nam, vai trò của giải pháp này lại tiếp tục được Hồ Chí Minh khẳng định: “Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là hai việc then chốt để khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa, để cải thiện đời sống của nhân dân, để củng cố miền Bắc, tranh thủ miền Nam, để tăng cường lực lượng đấu tranh thống nhất nước nhà”.

Song song với việc không ngừng nâng cao đời sống vật chất của nhân dân, Hồ Chí Minh cũng rất quan tâm tới việc chăm lo đời sống tinh thần cho họ. Trong tư tưởng của Bác, đời sống tinh thần của nhân dân chỉ thực sự được đảm bảo khi dân được thừa hưởng nền độc lập dân tộc, được tự do, được làm chủ và sáng tạo ra những giá trị văn hóa tinh thần phục vụ cho đời sống của họ... Có lẽ vì thế cho nên, Hồ Chí Minh đã hi sinh cả cuộc đời để đấu tranh cho độc lập dân tộc và tự do, hạnh phúc của nhân dân. Hồ Chí Minh từng nói: “Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân...”.

Nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân trở thành mối quan tâm thường xuyên của Người sau khi nước nhà giành độc lập. Sau cách mạng, từ hậu quả của chính sách *ngu dân* mà thực dân Pháp thực thi trên đất nước ta suốt một thời gian dài, hơn 90% dân số nước ta mù chữ. Vì vậy, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ ngày 03/ 09/ 1945, bên cạnh nhiệm vụ khẩn thiết là “diệt giặc đói”, Hồ Chí Minh cũng nêu lên nhiệm vụ không kém phần quan trọng là “diệt giặc dốt”. Bởi “diệt giặc dốt” có mối quan hệ mật thiết với việc nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Khi người dân biết đọc, biết viết, họ có công cụ để từng bước nắm bắt được những kiến thức cơ bản về các lĩnh vực trong cuộc sống, họ mới đủ nhận thức để hưởng thụ và sáng tạo các giá trị văn hóa tinh thần làm cho cuộc sống của mình thêm phong phú; trình độ dân trí được nâng cao đồng nghĩa với năng lực làm chủ của nhân dân được đảm bảo. Từ đó nhân dân có thể thực hiện quyền và nghĩa vụ của người làm chủ,... mới từng bước được giải phóng về mặt tinh thần, mới từng bước có được tự do và hạnh phúc như mục tiêu mà Hồ Chí Minh luôn hướng tới. Chiến dịch “diệt giặc dốt” được triển khai thực hiện sau ngày độc lập không lâu. Ngày 08/09/1945, Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập *Nha bình dân học vụ* để xóa nạn mù chữ trong dân chúng. Từ đây, một phong trào học tập rộng rãi được phát động.

Hồ Chí Minh kêu gọi người người đi học, nhà nhà đi học với thời gian hết sức linh hoạt, có thể học sáng, trưa, chiều hoặc tối; *học ở tất cả mọi người* với phương châm em không biết thì hỏi anh, ông bà không biết thì học con cháu, nhà mình không biết học nhà hàng xóm; *học ở tất cả mọi nơi* từ các lớp bình dân học vụ có thầy cô giảng dạy cho tới những cổng chợ, bến đò,... thậm chí người dân có thể học ở những bảng treo trên khóm tre, bụi chuối, bờ ao,... *Học bằng mọi công cụ*: với điều kiện giấy mực khan hiếm, người dân có thể tận dụng mọi công cụ học tập từ nền đất, sân thóc cho tới mo cau,... Nhờ đó chỉ trong một thời gian ngắn, hơn hai triệu rưỡi đồng bào ta biết đọc, biết viết.

Trong kháng chiến chống chủ nghĩa thực dân Pháp và quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc sau này, Hồ Chí Minh còn chủ trương nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân bằng việc phát động xây dựng đời sống mới, xây dựng nền văn hóa, đạo đức mới. Theo đó xóa bỏ những cái cũ mà xấu, học tập những cái mới mà tốt nhằm mục đích làm cho đời sống của nhân dân ta, vật chất được đầy đủ hơn, tinh thần được vui mạnh hơn, để đời sống toàn thể đồng bào ta có thể phong lưu, dồi dào và xây dựng một nước Việt Nam phú cường. Hồ Chí Minh cũng hết sức quan tâm tới vấn đề phát động các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao. Ngày 27/3/1946, Hồ Chí Minh đã viết bài “Thể dục và sức khỏe”, qua đó kêu gọi toàn dân tập thể dục để có sức khỏe. Có sức khỏe thì tinh thần mới phấn chấn, mới hăng hái đóng góp vào sự nghiệp kháng chiến kiến quốc. Ngoài ra, để làm tốt hơn việc chăm lo đời sống tinh thần cho nhân dân thì việc bãi bỏ những thứ thuế vô lý cũng là một biện pháp để an dân, đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo cũng được Hồ Chí Minh đưa ra thực hiện...

Hơn hết, để nâng cao đời sống nhân dân về cả vật chất và tinh thần thì cần có sự quyết tâm của Đảng, Chính phủ và đồng lòng của toàn thể quần chúng nhân dân. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Muốn chống nạn đói, cũng phải huy động và tổ chức tất cả lực lượng của toàn quốc đồng bào... Công việc chống nạn đói cũng như các công việc to lớn khác, phải kiên quyết, phải phấn đấu, phải sẵn lòng hi sinh, phải toàn dân nhất trí”.

Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội là: Xã hội ngày càng tiến bộ, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt. Chỉ có chế độ xã hội chủ nghĩa thì quyền lợi cá nhân, quyền lợi Nhà nước và quyền lợi tập thể mới thống nhất. Vì vậy, muốn nâng cao đời sống nhân dân, đem lại cho nhân dân cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, Đảng và Chính phủ phải lãnh đạo, tổ chức nhân dân xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Trong đó, việc đầu tiên là phải xây dựng được một Đảng, một Nhà nước thực sự của dân, do dân và vì dân. Đảng và Chính phủ phải thấy rõ trách nhiệm của mình là chăm lo cho lợi ích thiết thân của mỗi người dân. Bởi theo Hồ Chí Minh: “Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ

có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân đốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”. Chính quyền, đoàn thể từ trung ương đến địa phương phải lấy việc làm lợi cho dân làm mục tiêu hoạt động “việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân ta phải hết sức tránh”. Cán bộ, đảng viên phải biết giáo dục, tổ chức, hướng dẫn, giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất thực hành tiết kiệm. Nhưng không phải vì vậy mà dân ỷ lại vào tổ chức, vào cán bộ mà mục tiêu nâng cao đời sống nhân dân cũng phải do nhân dân tự giúp lấy mình. Đánh giá cao vai trò của quần chúng nhân dân, cho rằng cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, trong bầu trời không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân, vì vậy, trong việc thực hiện mục tiêu nâng cao đời sống nhân dân, Hồ Chí Minh luôn nêu cao phương châm “đem tài dân, sức dân mà làm lợi cho dân”; phải tạo được sự đồng lòng, hăng hái của nhân dân. Bác kêu gọi: “Toàn thể đồng bào phải thi đua tăng gia sản xuất để đủ ăn đủ mặc, tức là mọi người, mọi gia đình, mỗi làng, mỗi huyện, mỗi tỉnh cho đến cả nước đủ ăn, đủ mặc, nhân dân và bộ đội đủ ăn đủ mặc để kháng chiến lâu dài”. Ở Hồ Chí Minh, quan điểm về mục tiêu luôn thống nhất với quan điểm về động lực. Mục tiêu của Người là nâng cao đời sống nhân dân nên theo Người cũng phải dựa vào dân, biết phát huy sức người, sức của, tinh thần làm chủ của nhân dân để làm cho sản xuất và xã hội phát triển. Hồ Chí Minh nêu rõ: “Đưa tiền của dân và sức của dân để làm việc ích lợi cho dân thì bao giờ dân cũng hăng hái, việc cũng thành công. Việc gì to lớn, tốn kém mấy, dân đồng sức, đồng lòng thì làm cũng được”.

Tóm lại, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, để nâng cao đời sống nhân dân có lúc phải làm ngay những giải pháp tình thế nhưng nói chung phải dần dần từng bước. Theo Người việc cải thiện ngay, nâng cao ngay là thiếu thực tế, là chủ quan nóng vội. Vì vậy phải có kế hoạch chi tiết từ trung ương đến mỗi người dân.

2.2. Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống nhân dân với quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống nhân dân là nền tảng tư tưởng để Đảng ta hoạch định chiến lược, đường lối trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Đại hội lần thứ VII của Đảng ta năm 1991 đã khẳng định, tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng hình thành nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta. Bởi vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, quan điểm của Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống nhân dân nói riêng đã được Đảng và Nhà nước ta vận dụng, cụ thể hóa trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991* và tiếp tục được bổ sung, phát triển trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 2011*, thể hiện trong từng chủ trương, chính sách

phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, xã hội của đất nước, vì một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Trong mục tiêu tổng quát mà Đảng ta xác định trong văn kiện đại hội XIII nêu rõ: “Phấn đấu đến năm 2030, nước ta là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao;... khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy sức sáng tạo, ý chí và sức mạnh toàn dân tộc, xây dựng xã hội phồn vinh, dân chủ, công bằng, văn minh, trật tự, kỷ cương, an toàn, đảm bảo cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân”. Có thể thấy những mục tiêu này thể hiện khát vọng hướng tới tương lai của cả dân tộc nhằm thực hiện thành công di nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh là xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày một tốt hơn; đồng thời khẳng định, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, nhân dân ấm no, hạnh phúc. Có thể thấy rằng, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân là sứ mệnh của Đảng; là mục tiêu và bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân trong giai đoạn hiện nay.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống nhân dân không chỉ là mục tiêu mà còn là động lực to lớn để toàn Đảng, toàn dân ta cố gắng hiện thực hóa các chính sách kinh tế, văn hóa, xã hội,... đảm bảo các vấn đề an sinh xã hội để đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Thực tế sau gần 40 năm đổi mới, dưới ánh sáng soi đường của tư tưởng Hồ Chí Minh, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; các chính sách phát triển kinh tế, hỗ trợ nhân dân mở rộng sản xuất được chú trọng, chính sách phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội đạt được những kết quả tích cực; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng; chính sách dân tộc, tôn giáo được quan tâm và đảm bảo, việc xây dựng, thực hiện chính sách với thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với đất nước được Đảng, Nhà nước và nhân dân hết sức quan tâm. Đặc biệt chính sách xóa đói giảm nghèo được thực hiện một cách có hiệu quả, các hoạt động văn hóa

văn nghệ trong quần chúng được tổ chức rộng rãi,... Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tiếp tục có biến chuyển mạnh mẽ. Nhờ đó, đứng trước những tác động mặt trái kinh tế thị trường và sự chống phá của các thế lực thù địch, nhân dân vẫn vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng và kiên định với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước.

3. Kết luận

Nâng cao đời sống nhân dân là một quan điểm mang giá trị nhân văn sâu sắc trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Quan điểm đó trở thành mối quan tâm thường xuyên, là mục tiêu để Hồ Chí Minh đưa ra và cùng Đảng, Chính phủ quyết tâm thực hiện những quyết sách quan trọng nhằm mang lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Sự thống nhất trong quan điểm và hành động của Hồ Chí Minh về nâng cao đời sống nhân dân trở thành bài học quý giá và là động lực lớn lao cho đất nước ta trong hành trình đi lên chủ nghĩa xã hội. Nâng cao đời sống nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh vừa thể hiện tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là thước đo, là tiêu chí đánh giá sự hoàn thành trách nhiệm của Đảng và Nhà nước đối với nhân dân trong giai đoạn hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
- [2]. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, HN, 2011, tập 4.
- [3]. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, HN, 2011, tập 5.
- [4]. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, HN, 2011, tập 6.
- [5]. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, HN, 2011, tập 8.
- [6]. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, HN, 2011, tập 9.
- [7]. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, HN, 2011, tập 10.
- [8]. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, HN, 2011, tập 13.

HO CHI MINH'S PERSPECTIVE ON IMPROVING THE PEOPLE'S LIVES AND ITS SIGNIFICANCE FOR THE PROCESS OF BUILDING THE SOCIALISM IN VIETNAM TODAY

Le Thi Yen

Faculty of Political Theory, University of Mining and Geology

Email: leyenhumg@gmail.com

Abstract: In Ho Chi Minh's Thought, the "people" was the noblest category. Therefore, every path he took, every action he did, every policy he proposed and implemented are aimed at the legitimate interests of each person. Improving the people's lives is a viewpoint that represents the profound humanistic values of Ho Chi Minh's Thought that the article focuses on clarifying. From there, we can see the great significance of this perspective for the process of building the socialism today.

Keywords: Ho Chi Minh, people, life, socialism.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA NGƯỜI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

Trần Văn Tuyên

Khoa Giáo dục quốc phòng, Trường ĐH Giao thông Vận tải Hà Nội

Email: tuyentv@utc.edu.vn

Tóm tắt: Đạo đức cách mạng là vấn đề quan trọng hàng đầu không thể thiếu của người cán bộ, đảng viên. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vấn đề tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng không những là đòi hỏi khách quan của sự nghiệp cách mạng mà còn góp phần quan trọng trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng thời kỳ mới.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; đạo đức cách mạng; cán bộ, đảng viên.

Nhận bài: 13/12/2023; Biên tập: 14/12/2023; Phản biện: 15/12/2023; Duyệt đăng: 18/12/2023

1. Đặt vấn đề

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề học tập, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên có vị trí, vai trò quan trọng và luôn mang tính thời sự. Trước tình trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” như hiện nay, việc tăng cường giáo dục và rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ vừa cơ bản, lâu dài, vừa cấp bách trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Chú trọng vấn đề rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, trước khi đi xa về cõi vĩnh hằng, trong bản *Di chúc* để lại cho muôn đời sau, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng. Phải thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

2. Nội dung

2.1. Tầm quan trọng của đạo đức cách mạng

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh rằng: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan, phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”. Để làm tròn nhiệm vụ đó, người cách mạng nói chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng phải luôn nỗ lực phấn đấu, thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng, vì: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn, cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng, không có đạo đức cách mạng thì tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Đạo đức là cái gốc của người cách mạng, bởi vì nó liên quan trực tiếp tới khả năng và quyết định hiệu quả “gánh vác” công việc của Đảng cầm quyền. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch

Hồ Chí Minh luôn suy nghĩ và trăn trở về nguy cơ có thể xảy ra đối với một đảng cầm quyền, đó là sự sai lầm về đường lối chính trị, sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Người luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên: muốn làm cách mạng, trước hết con người phải có cái tâm trong sáng, có đạo đức cao đẹp đối với giai cấp công nhân, nhân dân lao động và đối với dân tộc, luôn phải kiên quyết đấu tranh vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

2.2. Nội dung cơ bản về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng luôn có sự nhất quán và tính logic cao về tinh thần cách mạng cũng như phương pháp tư duy, nhất là phương pháp tư duy khoa học, tư duy biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên cơ sở truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc, chắt lọc tinh hoa đạo đức của nhân loại, Người còn phát triển và sáng tạo những giá trị tư tưởng đạo đức mới phù hợp với điều kiện Việt Nam. Theo đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên được thể hiện trên một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, đạo đức là gốc, nền tảng của người cách mạng

Khi bàn về vai trò quan trọng của đạo đức, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, đạo đức là yếu tố không thể thiếu trong đời sống xã hội loài người và đối với cá nhân con người. Đối với người cách mạng, đạo đức có một vai trò vô cùng quan trọng, Người chỉ rõ: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân”. Với cán bộ, đảng viên, càng phải yêu cầu cao về đạo đức, bởi: “Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ.